

Số: 43.1 /BC-THYB

Yên Bình, ngày 20 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO
Tổng kết năm học 2021 –2022.

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022

I. CÔNG TÁC THAM MƯU, CHỈ ĐẠO

1. Công tác tham mưu.

Trong năm học 2021-2022 nhà trường đã chủ động, tăng cường công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền, với Phòng Giáo dục và Đào tạo; phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể quan tâm chăm lo cho sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo về huy động các nguồn lực xây dựng duy trì tốt trường chuẩn quốc gia mức độ 1, xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh phù hợp với đặc thù của địa phương.

Định kì báo cáo với cấp ủy, chính quyền địa phương về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của đơn vị, trên cơ sở đó có những kiến nghị, đề xuất, tranh thủ sự lãnh, chỉ đạo của cấp ủy và chính quyền địa phương.

2. Công tác quản lý, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ

Thực hiện tốt công tác phối hợp làm việc giữa Ban chỉ ủy chi bộ, Ban giám hiệu, Ban chấp hành Công đoàn, Đội thiếu niên tiền phong Hồ chí Minh trong việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch năm học.

Ban Giám hiệu điều hành công việc nhà trường đúng chức năng nhiệm vụ, phân công, phân cấp rõ ràng.

Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục; đề cao trách nhiệm, khuyến khích sự chủ động, sáng tạo, trách nhiệm thực thi công vụ.

Đẩy mạnh công nghệ thông tin trong quản lý và trong dạy học. Duy trì phong trào thi đua "Dạy tốt, học tốt".

Xây dựng kế hoạch và tổ chức tốt công tác kiểm tra nội bộ trường học.

Các thông tin báo cáo được thực hiện nghiêm túc, chính xác, kịp thời đúng quy định. Khai thác hiệu quả trang Website của ngành và các phần mềm quản lý giáo dục như: phần mềm phổ cập, kế toán, Emis, Pmis, Vmis.

Thực hiện nghiêm túc các hướng dẫn thu chi theo quy định. Việc sử dụng ngân sách được thực hiện theo quy định. Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch chi tiêu nội bộ. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, trong năm học không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Chỉ đạo thực hiện tốt các giải pháp phòng chống dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp; bảo đảm hoàn thành Kế hoạch năm học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh xảy ra tại địa phương.

II. THÔNG TIN VỀ TRƯỜNG, LỚP, HỌC SINH, CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, CƠ SỞ VẬT CHẤT.

1. Quy mô trường, lớp, học sinh:

Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5		Cộng	
Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
2	75	2	94	2	70	2	91	2	61	10	391

2. Cán bộ quản lý, giáo viên

Tổng số (CBGVNV)			Số trong Biên chế			Trình độ đào tạo (GH, GV trong biên chế)				Chủng loại giáo viên (biên chế, hợp đồng)				
TS	Biên chế	Hợp đồng	GH	GV	NV	ĐH	CD	THSP	Dưới THSP	Âm nhạc	Mỹ thuật	Thể dục	Tin học	Ngoại ngữ
23	21	2	2	17	4	17	2	0	0	1	1	1	2	2

3. Cơ sở vật chất:

Tổng diện tích m ²	Sân chơi m ²	Bãi tập m ²	Tổng số phòng học	Phòng chức năng	Số bàn ghế (bộ)	Bảng chống loá	Thiết bị dạy học				
							Bộ TB	Máy VT	Máy in	Máy poto copy	Máy chiếu
12657	2950	1113	12	13	280	17	2	22	3	0	3

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

1.1. Chủ động thực hiện giải pháp khắc phục tác động của dịch Covid-19

Trong bối cảnh dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, toàn trường đã nỗ lực, cố gắng khắc phục mọi khó khăn, chủ động, kịp thời tổ chức thực hiện đồng bộ công tác phòng, chống dịch, thực hiện có hiệu quả với phương châm “tạm dừng đến trường, không dừng học”, bảo đảm an toàn cho học sinh, giáo viên, hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn của trường.

Xác định các yêu cầu, nội dung cốt lõi, căn bản trong chương trình chủ động triển khai các phương án dạy học linh hoạt, phù hợp với tình hình dịch tại địa phương; tiếp tục rà soát, hoàn thiện phương thức dạy học trực tuyến. GVCN và BGH đã chủ động xây dựng phương án dạy học, trao đổi chặt chẽ với cha mẹ học sinh, tìm các phương án thuận tiện nhất để kết nối với gia đình tạo điều kiện cho HS tham gia học tập.

1.2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH (Kế hoạch số 45/KH-THYB ngày 21/8/2021), đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Kế hoạch được xây dựng, điều chỉnh phù hợp với chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên và điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương: có điều chỉnh, tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3969/BGDĐT-GDTH về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19; điều chỉnh phân công giáo viên, sắp xếp thời khóa biểu theo yêu cầu nhiệm vụ từng giai đoạn. Dạy học nội dung giáo dục địa phương cho học sinh khối 1,2 theo hướng dẫn tại văn bản số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019; dạy học Lịch sử, Địa lý địa phương cho học sinh khối 4, 5 theo quy định. Dạy học tích hợp bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo, quyền bổn phận trẻ em, bình đẳng giới, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong các môn học và hoạt động giáo dục. Tổ chức dạy học giáo dục kỹ năng sống ngoài giờ chính khóa cho học sinh theo đăng ký nguyện vọng của cha mẹ học sinh.

b) Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1 và lớp 2

Triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 theo thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 và theo công văn số 3969/BGDĐT-GDTH về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19.

100% giáo viên chuẩn bị kế hoạch dạy học và dạy đủ, đúng chương trình theo quy định.

Sử dụng thường xuyên có hiệu quả các đồ dùng dạy học được trang bị và đồ dùng dạy học tự làm.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần;

Về tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày: Căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, nhà trường đã tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập,...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả

c) Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5

Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006, thực hiện chương trình theo công văn số 3969/BGDĐT-GDTH về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

d) Thực hiện đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học đối với cấp tiểu học

Chỉ đạo và thực hiện tốt các hoạt động Giáo dục kỹ năng sống, dạy học tích hợp ở các nội dung như: giáo dục về môi trường, giáo dục về an toàn giao thông, giáo dục kỹ năng sống, chăm sóc sức khỏe cho học sinh. Trong quá trình giảng dạy GV luôn chú trọng vào việc hình thành và phát triển cho HS một số hành vi như chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động giáo dục, luôn đi học đều và đúng giờ.

Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục và trải nghiệm tại địa phương. Thực hiện tốt văn hóa ứng xử trong trường học; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và địa phương trong quản lý, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh. Đảm bảo an ninh, an toàn trường học và các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường tại đơn vị.

Xây dựng kế hoạch và triển khai tốt công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trong nhà trường; mở các lớp tập huấn, hướng dẫn kỹ năng an toàn trong hoạt động giáo dục thể chất, chủ động phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh; Thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa, ứng phó với dịch Covid-19.

d) Đánh giá việc thực hiện sách giáo khoa lớp 1, lớp 2

Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch về tổ chức thực hiện Chương trình lớp 1, lớp 2 năm học 2021-2022 phù hợp với điều kiện thực tế trên cơ sở bảo đảm mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt về chương trình, SGK theo CTGDPT mới đối với lớp 1, lớp 2. Giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học ở từng môn học. Mỗi giáo viên dựa vào phân môn được phân công tiến hành xây dựng kế hoạch dạy một bài học cụ thể theo kế hoạch. Giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; sử dụng có hiệu quả đồ dùng, thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc khai thác tài liệu bổ trợ dạy học. Đặc biệt, giáo viên đã linh hoạt trong việc điều chỉnh nội dung, thời lượng, dung lượng kiến thức bài dạy phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện thực tế của địa phương để ứng phó với dịch bệnh Covid -19.

e) Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học

Tổ chức thực hiện theo từng chủ đề/bài học đã được thiết kế trong tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Ninh Bình theo từng khối lớp với hình thức linh hoạt, phù hợp với kế hoạch giáo dục của nhà trường

Chọn nội dung/mạch kiến thức phù hợp, thực hiện tích hợp, lồng ghép, bổ sung, thay thế trong quá trình dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và được thể hiện trong kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục.

1.3. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Chủ động xây dựng một kế hoạch giáo dục chung cho cả 2 chương trình, định hướng thực hiện CT hiện hành theo hướng tiếp cận CT GDPT 2018. Sắp xếp, bố trí, sử dụng đội ngũ GV trong nhà trường để phát huy năng lực, sở trường từng người. Dân chủ hóa mạnh mẽ công tác quản trị nhà trường; tạo môi trường dân chủ thực sự. Tạo điều kiện, khuyến khích mọi cán bộ quản lý, GV, nhân viên nhà trường đều có tiếng nói và mạnh dạn nói lên tiếng nói của mình; tăng cường tính tự chủ và chủ động cho tổ chuyên môn, giáo viên. Quan điểm chỉ đạo chung là phải linh hoạt, tạo điều kiện thuận lợi cho GV, HS trong dạy và học; lấy hiệu quả tiếp thu kiến thức, kỹ năng của HS là ưu tiên hàng đầu.

Xây dựng được môi trường văn hóa trong nhà trường rất đồng bộ. Ứng xử giữa HS với HS, giữa phụ huynh với nhà trường, giữa GV với HS, giữa GV với GV, giữa cán bộ quản lý với GV... đưa vào quy định nội bộ nhà trường thật bài bản, cụ thể; tạo môi trường văn hóa nhà trường đẹp, thực hiện được và tạo được đồng thuận từ trên xuống dưới. Bên cạnh đó, đã giảm bớt áp lực thành tích.

Tận dụng tối đa cơ sở vật chất hiện có của trường; tạo cơ hội cho HS trải nghiệm, khám phá, từ đó bổ sung thêm kiến thức, vốn hiểu biết xã hội.

1.4. Tăng cường huy động các nguồn lực để chăm lo cho giáo dục và đào tạo, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh

a) Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; tích hợp, lồng ghép, tinh giản nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; đổi mới kiểm tra, đánh giá gắn với lộ trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

Trường tiếp tục thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột”, Ban giám hiệu nhà trường có đi kiểm tra và đôn đốc thường xuyên. Vận dụng thực hành dạy phương pháp bàn tay nặn bột ở các môn TN&XH, Khoa học một cách thường xuyên.

Nhà trường đã áp dụng phương pháp dạy học Mỹ thuật theo Đan Mạch. Phương pháp dạy học này đã phần nào đã tạo cho các em khơi gợi và phát huy khiếu thẩm mỹ của học sinh, hứng thú khi được chủ động phát huy năng khiếu về cái đẹp của mình.

b) Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

Đối với học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 đánh giá theo quy định tại Thông tư số

30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2 đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Nhà trường tổ chức nghiệm thu bàn giao học sinh cuối năm học theo đúng Kế hoạch, chỉ đạo chặt chẽ ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Chỉ đạo giáo viên chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập, qua các hoạt động trải nghiệm của học sinh, nhất là các môn Đạo đức, Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục thể chất.

Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm; đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh, đánh giá của cha mẹ học sinh và cộng đồng. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức trắc nghiệm tự luận ở tất cả các môn; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học, Lịch sử- Địa lý; tiếp tục nâng cao chất lượng việc kiểm tra cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và triển khai phần tự luận trong các bài kiểm tra viết đối với môn ngoại ngữ là Tiếng Anh.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

1.5. Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, Tin học và chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

a) Dạy học tiếng Anh

Tổ chức 169 học sinh/4 lớp học Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo hướng dẫn tại Công văn 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT đảm bảo đủ thời lượng 02 tiết/tuần.

Có 222 học sinh/ 6lớp 3, 4, 5 học Chương trình thí điểm tiếng Anh tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ GDĐT; dạy học đủ 4 tiết/tuần theo yêu cầu của Chương trình và dạy học tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhằm tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh khi lên lớp 6 học tiếng Anh theo Chương trình mới.

b) Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

Tổ chức tốt dạy học Tin học cho học sinh lớp 3, 4, 5 theo quy định trong chương trình đảm bảo thời lượng 2 tiết / tuần

Chuẩn bị tốt điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, nâng cấp phòng Tin, để từng bước chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức dạy học Tin học theo Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2022-2023.

1.6. Chất lượng giáo dục:

a) Kết quả cuối năm học: (Có phụ lục đính kèm)

+ Các môn học và hoạt động giáo dục: 385/391 học sinh được đánh giá Hoàn thành tốt và Hoàn thành, đạt 98.5%

+ Về năng lực, phẩm chất: 388/391 học sinh được đánh giá Tốt và Đạt, đạt 99.2%

+ Về Hoàn thành chương trình lớp học: 385/391 học sinh hoàn thành chương trình lớp học. Đạt 98.5%

b) Khen thưởng: 238 / 391 học sinh được khen thưởng, đạt 60.7%.

+ Hoàn thành Xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện: 100 học sinh đạt 25.6%,

+ Có thành tích vượt trội hoặc tiến bộ vượt bậc một môn học, các năng lực phẩm chất: 99 học sinh đạt 25.3%.

+ Học sinh tiêu biểu: 39 học sinh đạt 10%,

c) Kết quả một số kỳ thi, Hội thi:

- Cấp tỉnh: 16 giải:

+ Cuộc thi Trạng nguyên Tiếng Việt: 5 giải Ba, 3 giải KK)

+ Trạng nguyên toàn tài: 1 giải Nhất, 4 giải Nhì, 2 giải Ba)

+ 02 học sinh tham gia giao lưu ATGT cấp tỉnh, đạt 1 giải Nhì, 1 giải KK

- Cấp thành phố

+ An toàn giao thông cấp thành phố: đạt 2 giải Nhất, 1 Giải ba, 2 Giải KK. Động viên học tham gia cuộc thi vẽ tranh: Vì môi trường tương lai; Chiếc ô tô mơ ước, Đội mũ xinh bảo vệ chúng mình...

+ 100% học sinh khối 3,4,5 tham gia cuộc thi viết: An toàn giao thông Vì nụ cười trẻ thơ

- Cấp trường: 122 giải:

+ Trạng nguyên Tiếng Việt: 47 giải (5 giải nhất, 5 giải Nhì, 5 giải Ba, 32 giải KK);

+ Trạng nguyên toàn tài: 38 giải (5 giải nhất, 4 giải Nhì, 5 giải Ba, 24 giải KK)

+ Giải toán bằng TV: 31 giải (5 giải nhất, 4 giải Nhì, 4 giải Ba, 18 giải KK)

+ Giải Toán bằng Tiếng Anh: 4 giải (2 giải nhất, 2 giải Nhì)

+ IOE: 2 giải (1 giải nhất, 1 giải Nhì)

2. Thực hiện quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện công bằng trong giáo dục

* Thực hiện rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Nhà trường có tổng diện tích đất là 12657 m² đã được cấp quyền sử dụng đất, diện tích bình quân 32m²/HS. Trường có cổng trường, tường bao đảm bảo quy định. Sân chơi, bãi tập diện tích 6000m² đủ điều kiện cho học sinh vui chơi và tổ chức các hoạt động. Sân chơi có đồ chơi và thiết bị vận động. Nhà trường có nhiều sáng tạo trong việc xây dựng cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp, thân thiện, tạo hứng thú học tập cho học sinh.

Hiện tại, nhà trường có 10 phòng học/10 lớp đảm bảo tỷ lệ 1,0 phòng học/lớp, trong đó có 10/10 phòng học kiên cố. Phòng học được trang trí, sắp xếp không gian khá đẹp, hợp lý; mỗi phòng học có bảng chống lóa, đủ bàn ghế, quạt trần, có tủ đựng đồ dùng học tập của HS và đồ dùng dạy học của giáo viên, thư viện lớp học; có 04/10 phòng học được trang bị tivi thông minh phục vụ cho việc ứng dụng công nghệ thông tin cho việc dạy và học.

Nhà trường có 01 phòng máy tính với 18 máy, được kết nối mạng Internet, còn hoạt động tốt (tỷ lệ 21,7 HS/máy). Số máy tính cơ bản đảm bảo theo quy định tại công văn 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng công nghệ thông tin trong trường phổ thông. Có 280 bộ bàn ghế đều là bàn đôi ghế đơn, 100% đạt theo quy định.

* Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học .

Đủ hồ sơ theo quy định, đảm bảo các điều kiện và tiêu chuẩn phổ cập; thực hiện tốt nhiệm vụ PCGDTH theo kế hoạch PCGD của phường; làm tốt công tác điều tra, thống nhất dữ liệu với trường THCS, mầm non để hoàn thiện cập nhật hệ thống thông tin quản lý PCGD-XMC và hồ sơ PCGD. Hằng năm, nhà trường huy động 100% trẻ trong độ tuổi đến trường, duy trì sĩ số, không có học sinh bỏ học. Tỷ lệ đi học đúng độ tuổi cao (đạt 100%). Tháng 11/2021, phường Yên Bình tiếp tục được công nhận đơn vị đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3, chuẩn XMC mức độ 2.

Nhà trường đã chú trọng quan tâm việc thực hiện chế độ, chính sách đối với học sinh. Các em đến trường được bảo vệ, chăm sóc, tôn trọng và đối xử bình đẳng, được tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục và các hoạt động nhằm phát triển phẩm chất, năng lực.

*Thực hiện giáo dục đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn

Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, trong năm học nhà trường đã tổ chức quyên góp ủng hộ, phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn để tặng quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp đầu năm học.. Đầu năm học 2021-2022 đến nay, Quỹ khuyến học tặng 2 suất học bổng trị giá 4.500.000 đồng, phòng GDĐT tặng 3 suất quà cho học sinh nhân dịp khai giảng năm học.

3. Điều kiện đảm bảo đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

3.1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

a) Thực hiện rà soát, tuyển dụng, bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học:

Rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện việc giảng dạy Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để tham mưu với các cấp có thẩm quyền bố trí đủ giáo viên.

Hiện tại nhà trường có 2 hợp đồng lao động.

Thực hiện linh hoạt, bố trí, sắp xếp đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện đối với lớp 1, lớp 2 trong năm học 2021-2022. Lựa chọn đội ngũ giáo viên cho việc thay sách và dạy học lớp 3 năm học 2022-2023.

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 :

Xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn cho các Giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường về các mô đun phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2021.

Hiện tại có 17/19 đạt 89.5% số CB, GV đạt chuẩn. Trong năm học có 2 giáo viên đang theo học đại học.

Ban giám hiệu cũng thường xuyên tăng cường học tập để nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn và quản lý nhà nước, luôn đổi mới trong quản lý, phát huy tính dân chủ trong nhà trường, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong quản lý.

Cán bộ quản lý và giáo viên thực hiện đủ 100% các modun tập huấn BDGV do BGDĐT, Sở GDĐT tổ chức; đảm bảo đúng tiến độ và có chất lượng. 100% cán bộ giáo viên tham gia các buổi chuyên đề do các chuyên gia, nhà giáo dục, giảng viên các trung tâm, các trường Đại học tập huấn.

Thực hiện có hiệu quả các buổi SHCM, chú trọng SHCM theo hướng nghiên cứu bài học. 100% GV tham gia hội giảng ; nhiều tiết dạy có chất lượng.

Tổ chức 06 chuyên đề cấp trường . 01 chuyên đề TNXH cấp thành phố.

3.2. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Chủ động tham mưu UBND phường Yên Bình, thành phố Tam Điệp cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT; chỉ đạo giáo viên sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định; Thực hiện rà soát, đề xuất các nội

dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

3.3. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao chất lượng nhà trường nhằm đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tạo nền tảng vững chắc thực hiện thành công Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện tốt công tác chỉ đạo, rà soát từng bước xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tổ chức truyền thông đa phương tiện (các bài viết trên Website, bản tin phát thanh măng non, các buổi họp cha mẹ học sinh, đối thoại trực tiếp, gián tiếp...) nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2 và công tác chuẩn bị đối với lớp 3 từ năm học 2022-2023.

Đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động thông qua các buổi họp hội đồng, sinh hoạt chi bộ...

Tăng cường bài viết, thông tin...đăng trên website của trường về các hoạt động của cán bộ GV, HS, việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, công khai, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

IV. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG KHÁC

1. Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19

Nhà trường đã tích cực, chủ động trong việc xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh Covid-19, cử thành viên tham gia ban chỉ đạo của địa phương về phòng, chống dịch; đã thành lập ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho các thành viên. Thực hiện phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường trực; cập nhật văn bản chỉ đạo, nắm bắt tình hình dịch bệnh, tình trạng sức khỏe học sinh và xử lý các tình huống giải quyết công việc thường ngày; đã triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo đúng chỉ đạo: phối hợp trung tâm y tế thành phố và trạm y tế phường phun thuốc khử tại các

phòng học, hành lang, khuôn viên nhà trường; tầm soát những học sinh, GV có nguy cơ để có những phương án phù hợp đối với những F0; F1; F2. Đã tích cực, chủ động liên hệ với học sinh và cha mẹ học sinh trong việc theo dõi sức khỏe và quản lý học sinh qua các kênh thông tin truyền thông. Mua thêm 2 máy khử khuẩn đo nhiệt độ tự động, các thiết bị bảo hộ, khẩu trang, nước sát khuẩn tổng trị giá 13000 000 đồng

2. Tổ chức các hoạt động giáo dục

Tổ chức 4 mô hình hoạt động theo chủ đề chủ điểm từng tháng. (*Thân thiện đến trường, thấp sáng ước mơ; Học tốt chăm ngoan; Tôn sư trọng đạo; Uống nước nhớ nguồn*). Duy trì chương trình Phát thanh măng non. Tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học, ứng phó kịp thời với diễn biến của các loại dịch bệnh đặc biệt là dịch bệnh Covid- 19.

Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học, thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19/2/2019 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019-2021, đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và văn hóa giao thông vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục, đảm bảo an toàn giao thông khu vực công trường.

Quan tâm xây dựng và tổ chức hoạt động thư viện lớp học; phát động phong trào “*Góp sách đọc chung*”. Nhà trường mua mới 50 đầu sách với 400 bản, được CMHS ủng hộ 200 cuốn sách; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong tổ chức hoạt động thư viện nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ Tiếng Việt cho học sinh.

3. Giáo dục kỹ năng sống:

Phối hợp Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Giáo dục BigBen, Công ty cổ phần kết nối trường học Việt Nam tổ chức cho 100% HS tham gia chương trình giáo dục Kỹ năng sống Big Ben theo quy định của Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và Hướng dẫn số 3866/BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

Trong năm học nhà trường đã thực hiện đúng kế hoạch của ngành, trường; Nội dung các kế hoạch của nhà trường xây dựng đầu năm đều thực hiện một cách triệt để linh hoạt có hiệu quả, nề nếp nhà trường được duy trì tốt. Đổi mới phương pháp dạy và học, chất lượng giáo dục ổn định. Cơ sở vật chất trang thiết bị được tăng cường;

Đội ngũ cán bộ giáo viên đã vượt lên trên khó khăn nâng cao tinh thần trách nhiệm, tích cực học tập bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và năng khiếu.

Trong năm học nhà trường đã đạt nhiều kết quả khá tốt. Các hoạt động giáo dục của nhà trường được cha mẹ học sinh và nhân dân đồng tình. Nhà trường luôn cha mẹ học sinh quan tâm và có sự đầu tư lớn về cơ sở vật chất đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường hoạt động hiệu quả. So với kế hoạch đầu năm học, học kì 1 nhà trường thực hiện tốt kế hoạch đề ra.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Chất lượng giáo dục toàn diện của một số học sinh chưa được như mong muốn của giáo viên.

- Chủng loại giáo viên thiếu hợp lý. 80% các lớp đều có sĩ số vượt chuẩn. Số giáo viên văn hóa thiếu nhiều. Cơ sở vật chất phục vụ dạy và học chưa thật sự đáp ứng yêu cầu.

- Chưa có các bài viết tuyên truyền trên báo, tạp chí...

- Chưa có bộ thiết bị lớp 2 theo CTGDPT 2018.

2.2. Một số nguyên nhân của những tồn tại hạn chế

- Nguyên nhân khách quan:

+ Công tác tham mưu về công tác đội ngũ còn có mặt hạn chế;

+ Dịch Covid diễn biến phức tạp, khó lường

- Nguyên nhân chủ quan: Một số giáo viên chậm bắt nhịp với đổi mới giáo dục; chưa tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy và giáo dục.

VI. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

- Bám sát nhiệm vụ năm học, xây dựng kế hoạch hằng tháng, hằng tuần và thực hiện đúng kế hoạch đề ra. Phát huy vai trò, trách nhiệm, sự chủ động, sáng tạo của từng cá nhân, tổ khối chuyên môn.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế hoạt động của nhà trường, tăng cường kỷ cương, kỷ luật lao động. Kết hợp chặt chẽ giữa chi bộ đảng, Chính quyền và các đoàn thể, tạo sự thống nhất về chủ trương, kế hoạch và hành động

- Làm tốt công tác tuyên truyền. Huy động các tổ chức chính trị xã hội, cha mẹ học sinh và nhân dân tham gia vào các hoạt động giáo dục của nhà trường.

VII. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND thành phố:

- Bổ sung 3 giáo viên văn hóa nhằm cân đối về chủng loại.

- Tăng tỷ lệ ngân sách chi thường xuyên cho nhà trường.

2. Đối với UBND phường Yên Bình:

Đầu tư cơ sở vật chất ; sửa chữa nền phòng học và cửa khu 8 phòng học cũ, sơn lại tàn bộ trường, tôn tạo chỉnh trang vườn trường; xây nhà vệ sinh riêng nam – nữ cho giáo viên.

3. Đối với phòng Giáo dục và Đào tạo:

Tham mưu với UBND thành phố và UBND phường bổ sung giáo viên và tăng cường cơ sở vật chất, sách và thiết bị dạy học

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2022 -2023

1. Thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch dạy học; tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học.

2. Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo dạy và học, duy trì có hiệu quả việc bàn giao chất lượng học tập của học sinh lớp dưới lên lớp trên, cách đánh giá xếp loại học sinh tiểu học theo Thông tư 27/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 và Thông tư 22 về Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

3. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, và xóa mù mức độ 2. theo Thông tư 07/2016 của Bộ giáo dục và Nghị định 20/2014 của Chính phủ.

4. củng cố và nâng cao các tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, từng bước xây dựng Trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

5. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

6. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục,.

7. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các cuộc vận động: “Mỗi thầy giáo cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “ Phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

8. Duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động thư viện theo Mô hình Room to Read

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT TP/để báo cáo;
- Đảng uỷ-UBND P Yên Bình/để báo cáo;
- Lưu: Văn thư.

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Bích Vân

